TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM,** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HSST
Ngày 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Chính
2. Ông Lê Thế Lữ

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ M Thế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Trương Thị M Uyên – Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2019/HSST ngày 12/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 13/11/2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **T Q B**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993, tại Bình Thuận; Nơi cư trú: thôn Lập Đức, xãT1Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Ngày 27/8/2012 bị Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 07 năm tù (bản án số 141/2012/HSPT) về tội Cướp tài sản.Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2016. Con của ông: Trịnh Quốc – sinh năm 1968; con của bà: Trịnh Thị Thu Thúy – sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 03 người con. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Tất cả thường trú thôn Lập Đức, xãT1Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Vợ, con: chưa có; Bị cáo bị bắt giữ ngày 04/6/2019; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **V N T;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992, tại Hà Tĩnh; Nơi cư trú: khu phố Lập Bình, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/12/2017 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam,

tỉnh Bình Thuận ra quyết định số 18/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Chấp hành xong ngày 25/3/2018. Con của ông: Võ Văn Duyn – sinh năm 1957; con của bà: Trần Thị Lý – sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 04 người con. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tất cả thường trú khu phố Lập Bình, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Vợ, con: chưa có; Bị cáo bị bắt giữ ngày 04/6/2019; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **N M N;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2000, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố 7, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân lộc, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: Không; con của ông: Nguyễn Thanh Hảo (đã chết); con của bà: Nguyễn Thị Kiên – sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 người con. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tất cả thường trú khu phố 7, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân lộc, tỉnh Đồng Nai. Chồng, con: chưa có; Bị cáo bị bắt giữ ngày 04/6/2019; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn ThànhT1– 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Lập Nghĩa, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

2. Đoàn Lê T2 – 1997 (có mặt)

3. Nguyễn Dương Thanh D – 1993 (có mặt)

4. Triệu Hoàng Đại M – 1998 (có mặt)

5. Nguyễn Hoàng H1 – 1996 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Lập Đức, xãT1Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

6. Trần Hữu P – 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Tà Mon, xãT1Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

7. Trương Công T3– 1996 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố Lập Bình, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

8. Trần Văn C – 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Lập Hòa, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

9. Thông M K – 2003 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Hiệp Nghĩa, xãT1Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Đại diện theo pháp luật của Thông M K: bà Thông Thị ML. (có mặt)

Người làm chứng:

Nguyễn Thị K – 1973 (có mặt)
Địa chỉ: khu phố 7, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo T Q B, V N T, N M N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

T Q B, V N T, N M N (bạn gái của Bảo) là những đối tượng nghiện ma túy. Khoảng đầu tháng 5/2019, Ngọc thuê phòng số 7 thuộc nhà trọ ở khu phố Lập Nghĩa, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam để cả ba người cùng ở, sử dụng ma túy và mua ma túy về phân nhỏ bán lấy lời. Bảo là người bỏ tiền ra để mua ma túy mang về phòng trọ bán. Hàng ngày, Bảo là và Thân đi đến thành phố Phan Thiết (Bình Thuận) gặp một đối tượng tên Dũng (hiện không xác định được lai lịch) để mua ma túy mang về phòng trọ. Tại đây, Bảo, Ngọc và Thân phân nhỏ ra rồi cùng bán cho các đối tượng sử dụng ma túy trên địa bàn huyện Hàm Thuận Nam. Trung bình mỗi ngày số tiền có được từ việc bán ma túy khoảng 2.500.000đ, số tiền này Bảo giữ để chi tiêu sinh hoạt hàng ngày, nạp card điện thoại cho cả nhóm cùng chơi game và tiếp tục mua ma túy về để bán.

Như thường lệ, khoảng 17 giờ ngày 03/6/2019, Bảo đi cùng Thân đến ngân hàng Sacombank chi nhánh Hàm Thuận Nam; tại đây, Bảo rút số tiền 11.000.000đ đưa cho Thân để mua ma túy (vì Bảo bị bệnh nên không đi cùng Thân được), Thân nhờ Đoàn Lê T2 , sinh năm 1997 (trú thôn Lập Đức, xãT1Lập, huyện Hàm Thuận Nam) chở Thân đi đến cây số 6 xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam để mua ma túy. Trước khi Thân đi, Bảo gọi điện thoại cho đối tượng tên Dũng để mua ma túy, rồi Bảo đưa điện thoại của mình cho Thân cầm theo để liên lạc với Dũng để nhận ma túy. Khi đến nơi, Thân gặp Dũng và được Dũng bán cho 01 gói ma túy với giá 11.000.000đ. Sau đó, T2 chở Thân về lại phòng trọ rồi T2 đi về nhà. Về đến phòng trọ, Thân đưa cho Bảo xem gói ma túy vừa mua được, sau khi xem xong Bảo nói Thân phân gói ma túy thành hai phần (02 gói) và mang một gói bỏ vào túi áo khoác của Ngọc treo phía trước phòng trọ cất giấu; còn một gói thì Ngọc phân nhỏ ra để bán.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Dương Thanh D, sinh năm 1993 (trú thôn Lập Đức, xãT1Lập, huyện Hàm Thuận Nam) gọi điện cho Bảo để mua ma túy thì Ngọc nghe máy. D hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ nhưng không có tiềN mặt mà đổi 02 card điện thoại trị giá 200.000đ thì được Ngọc đồng ý. D nhắn mã số card điện thoại trị giá 200.000đ vào số điện thoại của Bảo, sau đó D đi cùng Triệu Hoàng Đại Minh, sinh năm 1998 (trú thôn Lập Đức, xãT1Lập, huyện Hàm Thuận Nam) đến trước phòng trọ của Bảo. Thấy vậy, Ngọc đi bộ ra phía trước đưa cho D 01 gói ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Thành T1, sinh năm 1986 (trú khu phố Lập Nghĩa, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam) đến phòng trọ của Bảo để mua ma túy và Ngọc bán choT101 gói ma túy với giá 200.000đ. KhiT1đi ra khỏi phòng trọ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam bắt quả tang Tân, thu giữ 01 vỏ gói thuốc lá Jet, 01 gói nylon màu trắng được hàn kín kích thước 0,8 x 04cm

bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong chứa sim số 0924153748. Qua đấu tranh,T1khai nhận nguồn gốc ma túy bị thu giữ làT1vừa mua của N M N. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bảo, Ngọc và Thân, phát hiện thu giữ: (BL 44, 121-122, 152-153)

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình ga mini, 01 bộ khò ga mini, 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng đang ở vị trí giữa nền nhà của phòng trọ số 7; 01 hộp bằng nhựa, bên trong có chứa 01 vỏ gói thuốc Cotab, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 03 đoạn ống nhựa bị cắt chép một đầu, 01 gói màu trắng có kích thước (3x1,5)cm, được dán kín 02 đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Bên trong vỏ gói thuốc lá Cotab có chứa: 01 gói nylon màu trắng có kích thước (7x5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa 05 gói nylon màu trắng loại nhỏ được dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, mỗi gói nylon có kích thước (3,5x 1)cm. 01 gói nylon màu trắng, có kích thước (7x5)cm, bên trong có chứa 05 gói nylon màu trắng được dán kín 02 đầu có chứa chất tinh thể màu trắng (gồm 03 gói có kích thước (3x1)cm, và 02 gói nylon có kích thước (3x1.5)cm).

- 01 ví da phát hiện trên tấm nệm màu xanh trong phòng trọ số 7, bên trong có: 01 CMND mang tên T Q B, 01 CMND mang tên V N T, 01 thẻ điều trị M, số thẻ 301, cơ sở điều trị Methadone Phan Thiết, tên V N T;

- Số tiền mặt 4.350.000đ (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 19 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 19 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000 đồng).

- 01 gói nylon lớn có kích thước (9x5)cm được dán hai đầu được phát hiện trong túi áo treo trước cửa sổ phòng trọ số 7, bên trong có chứa 01 túi nylon màu trắng có kích thước (7x5)cm có chứa tinh thể màu trắng. 01 điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0843122242 của T Q B. 01 áo sơ mi nữ.

- Tạm giữ của V N T 02 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (gói ma túy do Ngọc đưa cho Thân cầm để đi giao cho người mua, Thân làm rơi xuống chỗ nằm khi Cơ quan điều tra bắt giữ Thân), gồm 01 gói có kích thước (01 x 03) cm, 01 gói có kích thước (1,5 x 03) cm.

Tại kết luận giám định số 487/KLGĐ-PC09 ngày 11/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận, chất tinh thể màu trắng chứa trong các gói nylon màu trắng (13 gói) được hàn kín thu giữ khi khám xét phòng trọ số 7 (nơi ở chung của Bảo, Ngọc, Thân) là loại ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 13,1309 gam. (BL 141)

Tại kết luận giám định số 488/KLGĐ-PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận, chất tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon màu trắng được hàn kín thu giữ của V N T là loại ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,7088 gam. (BL 139)

Tại kết luận giám định số 489/KLGĐ-PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận, chất tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon màu trắng được hàn kín thu giữ của Nguyễn ThànhT1là loại ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,1715 gam. (BL 143)

Như vậy, tổng khối lượng ma túy mà Bảo, Ngọc, Thân đã tàng trữ để mua bán bị phát hiện thu giữ là 14,0112 gam ma túy Methamphetamine.

Đối với Đoàn Lê T2 khi được V N T nhờ chở đi, Thân chỉ nói đi công việc và T2 không biết Thân đi mua ma túy, nên không đồng phạm với Thân. Riêng Triệu Hoàng Đại M chỉ đi cùng D để đi chơi.

Nguyễn Dương Thanh D có hành vi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ và D đã sử dụng hết; hiện không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý D về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng: gồm 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình ga mini, 01 bộ khò ga mini, 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 hộp bằng nhựa, 01 vỏ gói thuốc Cotab, 03 đoạn ống nhựa bị cắt chép một đầu, 01 áo sơ mi nữ, 01 vỏ gói thuốc lá Jet, 18 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 11,8266 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. Tiền mặt 4.350.000đ là tiền có được từ việc mua bán ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0843122242 của T Q B và 01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong chứa sim số 0924153748 của Nguyễn Thành T1;

- Đối với 01 ví da của T Q B và 01 CMND mang tên T Q B, 01 CMND mang tên V N T, 01 thẻ điều trị M, số thẻ 301, cơ sở điều trị Methadone Phan Thiết, tên V N T. Xét thấy đây là tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố bị cáo T Q B về tội: *"mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo V N T, N M N về tội: *"mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: các bị cáo T Q B, V N T, N M N phạm tội *"mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt T Q B từ 8 (tám) năm tù đến 9 (chín) năm tù.

Áp dụng: điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **xử phạt**: V N T và N M N mỗi bị cáo từ 7 (bảy) năm tù đến 8(tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy đối với gồm 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình ga mini, 01 bộ khò ga mini, 03 cây

kéo bằng kim loại màu trắng, 01 hộp bằng nhựa, 01 vỏ gói thuốc Cotab, 03 đoạn ống nhựa bị cắt chép một đầu, 01 áo sơ mi nữ, 01 vỏ gói thuốc lá Jet, 18 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 11,8266 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước Đối với số tiền mặt 4.350.000đ là tiền có được từ việc mua bán ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0843122242 của T Q B và 01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong chứa sim số 0924153748 của Nguyễn ThànhT1là những phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tất cả vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả, thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về T2 h hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo T Q B, V N T, N M N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, do đó đã đủ cơ sở xác định:

Từ tháng 5/2019 tại phòng trọ số 7 khu phố Lập Nghĩa, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, thì Bảo, Thân, Ngọc đã bán ma túy cho nhiều đối tượng trong đó có Nguyễn Dương Thanh D và Nguyễn ThànhT1thì bị phát hiện, bắt giữ vào ngày 04/6/2019. Khối lượng ma túy đã phát hiện thu giữ là 14,0112 gam ma túy Methamphetamine.

Do đó hành vi của các bị cáo T Q B, V N T, N M N đã đủ yếu tố cấu thành tội: "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Bị cáo T Q B là người khởi xướng việc mua bán ma túy, là người bỏ tiền ra và trực tiếp liên hệ mua ma túy, đồng thời là người nắm giữ chi tiêu của các bị cáo, hơn nữa bị cáo đã từng bị kết án về tội "cướp tài sản" là tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích mà lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo Bảo phải chịu tình tiết định khung trách nhiệm hình sự "tái phạm nguy hiểm" tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, vì vậy hội đồng xét xử xét thấy hình phạt đối với bị cáo Bảo phải cao hơn bị cáo Thân và bị cáo Ngọc.

Các bị cáo không có sự bàn bạc và phân công vai trò chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với Đoàn Lê T2 khi được V N T nhờ chở đi, Thân chỉ nói đi công việc và T2 không biết Thân đi mua ma túy. Riêng Triệu Hoàng Đại M chỉ đi cùng D để đi chơi. Do đó T2 và M không phải đồng phạm với Thân về tội "mua bán trái phép chất ma túy"

Nguyễn Dương Thanh D có hành vi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ và D đã sử dụng hết; hiện không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý D về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với Nguyễn ThànhT1Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Nguyễn ThànhT1thành vụ án khác để xử lý theo quy định.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về mức hình phạt:

Các bị cáo T Q B, V N T, N M N là những công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên vì nhu cầu sử dụng ma túy của mình và vì lợi nhuận, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma tuý, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và vì mục tiêu lợi nhuận nên hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình ga mini, 01 bộ khò ga mini, 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 hộp bằng nhựa, 01 vỏ gói thuốc Cotab, 03 đoạn ống nhựa bị cắt chép một đầu, 01 áo sơ mi nữ, 01 vỏ gói thuốc lá Jet, 18 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 11,8266 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định, đây là những công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng và là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền mặt 4.350.000đ là tiền có được từ việc mua bán ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0843122242 của T Q B và 01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong chứa sim số 0924153748 của Nguyễn ThànhT1là những phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 ví da của T Q B và 01 CMND mang tên T Q B, 01 CMND mang tên V N T, 01 thẻ điều trị M, số thẻ 301, cơ sở điều trị Methadone Phan Thiết, tên V N T. Xét thấy đây là tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. việc xử lý của cơ quan điều tra là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo T Q B, V N T, N M N, phạm tội: *"mua bán trái phép chất ma túy*"

[1.1] Căn cứ vào điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự**.**

Xử phạt T Q B: 9 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 h từ ngày 04/6/2019.

Phạt bổ sung T Q B số tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[1.2] căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt V N T: 8 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 h từ ngày 04/6/2019.

Phạt bổ sung V N T số tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt N M N: 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 h từ ngày 04/6/2019.

Phạt bổ sung N M N số tiền 5.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[2] căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình ga mini, 01 bộ khò ga mini, 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 hộp bằng nhựa, 01 vỏ gói thuốc Cotab, 03 đoạn ống nhựa bị cắt chép một đầu, 01 áo sơ mi nữ, 01 vỏ gói thuốc lá Jet, 18 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 11,8266 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền mặt 4.350.000đ là tiền có được từ việc mua bán ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0843122242 của T Q B và 01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong chứa sim số 0924153748 của Nguyễn ThànhT1là những phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tất cả vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo T Q B, V N T, N M N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành T1, Trần Hữu Phước, Trần Văn Công vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Vũ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- CCTHADS Hàm Thuận Nam;
- Công an Hàm Thuận Nam;
- Người TGTT;
- Lưu: HS.